

Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 7 năm 2020

Số: 305/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc: ***“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”***, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Trần Mạnh C**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 1, 36/8 M, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Nhật M**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Phòng 1910-A10-CT1, Khu đô thị N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 11 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận N, thành phố H. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2008 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cãi vã nhau. Vợ chồng xác định không còn tình cảm với nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh, chị cùng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M có 03 con chung là: Cháu Trần Nguyễn Duy H, sinh ngày 07/11/2004; cháu Trần Nguyễn Minh L, sinh ngày 18/10/2006 và cháu Trần Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/9/2019. Anh C và chị M thỏa thuận chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho cả 03 con chung là cháu H, cháu L và cháu H. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả 03 con chung, mức cấp dưỡng là 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng)/tháng.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh Trần Mạnh C tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M có 03 con chung là: Cháu Trần Nguyễn Duy H, sinh ngày 07/11/2004; cháu Trần Nguyễn Minh L, sinh ngày 18/10/2006 và cháu Trần Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/9/2019. Giao cả 03 con chung là cháu H, cháu L, cháu H cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả 03 con chung là cháu H, cháu L, cháu H, mức cấp dưỡng là 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng)/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu H, cháu L, cháu H tròn 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung** Anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị Nhật M xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Mạnh C tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí anh C đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009414 ngày 16/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đ, quận N, thành phố H;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thúy A

.....

